

**DANH SÁCH HỌC SINH CHƯA HOÀN TẤT HỌC PHÍ
HỌC KỲ 2 NĂM HỌC 2019-2020 ĐẾN NGÀY 18/06/2020**

STT	Mã SV	Họ đệm	Tên	Lớp	Công nợ học phí	Công nợ thu khác	Tổng công nợ	GHI CHÚ
1	19000347	Nguyễn Hoàng	Phương An	19T4-LĐL1	6,150,000	140,000	6,290,000	
2	19001461	Huỳnh Kim	Bảo	19T4-LĐL1	6,150,000	140,000	6,290,000	
3	19001554	Phạm Thiên	Bảo	19T4-LĐL1	6,150,000	140,000	6,290,000	
4	19000568	Thái Gia	Bảo	19T4-LĐL1	6,150,000	140,000	6,290,000	
5	19002785	Nguyễn Hoàng	Thanh Bình	19T4-LĐL1	6,150,000	140,000	6,290,000	
6	19000081	Nguyễn Hùng	Cường	19T4-LĐL1	6,150,000	140,000	6,290,000	
7	19000156	Hoàng Tiến	Đạt	19T4-LĐL1	6,150,000	140,000	6,290,000	
8	19002933	Hà Thành	Được	19T4-LĐL1	6,150,000	140,000	6,290,000	
9	19002076	Huỳnh Văn	Hòa	19T4-LĐL1	6,150,000	140,000	6,290,000	
10	19000518	Nguyễn Huy	Hoàng	19T4-LĐL1	6,150,000	140,000	6,290,000	
11	19001685	Phan Văn	Hưng	19T4-LĐL1	6,150,000	140,000	6,290,000	
12	19000551	Nguyễn Quốc	Huy	19T4-LĐL1	6,150,000	140,000	6,290,000	
13	19004489	Nguyễn Duy	Khôi	19T4-LĐL1	6,150,000	140,000	6,290,000	
14	19000540	Nguyễn Tấn	Lộc	19T4-LĐL1	6,150,000	140,000	6,290,000	
15	19003441	Nguyễn Văn	Mạnh	19T4-LĐL1	6,150,000	140,000	6,290,000	
16	19001758	Đình Quang	Minh	19T4-LĐL1	6,150,000	140,000	6,290,000	
17	19001982	Trương Hoài	Nam	19T4-LĐL1	6,150,000	140,000	6,290,000	
18	19002697	Nguyễn Phạm Hoàng	Nghĩa	19T4-LĐL1	6,150,000	140,000	6,290,000	
19	19000845	Nguyễn Hữu	Nhân	19T4-LĐL1	6,150,000	140,000	6,290,000	
20	19001413	Nguyễn Thành	Phát	19T4-LĐL1	6,150,000	140,000	6,290,000	
21	19000997	Trần Trịnh Đức	Phát	19T4-LĐL1	6,150,000	140,000	6,290,000	
22	19002176	Chí Quang	Phú	19T4-LĐL1	6,150,000	140,000	6,290,000	
23	19001605	Nguyễn Hồng	Phúc	19T4-LĐL1	6,150,000	140,000	6,290,000	
24	19001462	Trịnh Huỳnh Minh	Quân	19T4-LĐL1	6,150,000	-	6,150,000	
25	19002066	Nguyễn Minh	Quang	19T4-LĐL1	6,150,000	140,000	6,290,000	
26	19001830	Nguyễn Đình	Sơn	19T4-LĐL1	6,150,000	140,000	6,290,000	
27	19002934	Đào Tấn	Tài	19T4-LĐL1	6,150,000	140,000	6,290,000	
28	19001386	Lê Tấn	Tài	19T4-LĐL1	6,150,000	140,000	6,290,000	
29	19000316	Nguyễn Thành	Tài	19T4-LĐL1	6,150,000	140,000	6,290,000	
30	19001832	Nguyễn Như Nhật	Tân	19T4-LĐL1	6,150,000	140,000	6,290,000	
31	19005038	Hồ Quốc	Thoại	19T4-LĐL1	6,150,000	140,000	6,290,000	
32	19002081	Nguyễn Văn Quốc	Thuận	19T4-LĐL1	6,150,000	140,000	6,290,000	
33	19001518	Đặng Tấn	Tĩnh	19T4-LĐL1	6,150,000	140,000	6,290,000	
34	19001753	Nguyễn Sơn	Toàn	19T4-LĐL1	6,150,000	140,000	6,290,000	
35	19000054	Phan Đức	Trường	19T4-LĐL1	6,150,000	140,000	6,290,000	
36	19001702	Trương Anh	Tú	19T4-LĐL1	6,150,000	140,000	6,290,000	
37	19003307	Huỳnh Huy	Tuấn	19T4-LĐL1	6,150,000	140,000	6,290,000	
38	19001247	Phan Thanh	Tùng	19T4-LĐL1	6,150,000	140,000	6,290,000	